

Thiên Chúa là Đáng Nhập Thể Vượt Qua đáng thương (LÒNG THƯƠNG XÓT CHÚA)

Daminh Maria Cao Tấn Tĩnh, BVL

Thiên Chúa là Đáng Nhập Thể Vượt Qua đáng thương: nơi chính Bản Thân Ngài

Thật vậy, Thiên Chúa vô cùng khôn ngoan thượng trí không đáng thương hay sao khi trở nên như khờ dại điên cuồng khi tỏ tình yêu với một loài tạo vật vô cùng hèn hạ, xấu xa, nhơ nhớp, tuyệt đối bất xứng với Ngài.

Ngài đã không khờ dại là gì khi hy sinh những gì quý nhất của mình, là chính Người Con duy nhất cũng chính là bản thân toàn thiện vô cùng đáng yêu và đáng tôn thờ của Ngài, cho loài tạo vật đáng kinh tởm ấy, đến độ "Ngài đã không dung tha cho Con Mình" (Roma 8:32), như thể coi Người Con vô giá của Ngài không bằng loài tạo vật là đồ bỏ, là rác thải, là phân thổ đáng khinh và xa lánh cho xa.

Ngài không thực sự điên cuồng khờ dại là gì, khi Ngài chỉ nhận lại được từ loài tạo vật tất cả những gì là liên lý bất trung của họ, những gì là trắng trợn phản bội Ngài, bằng việc ngoại tình của họ với các tất cả mọi tạo vật khác, coi thể gian và xác thịt vô cùng hèn hạ hơn Ngài là Đáng vô cùng yêu thương họ, như dân Do Thái ở trong Đất Hứa thời Cựu Ước, và tôn thờ satan tà thần gian dối hơn Ngài là Đáng chân thật thiện hảo, như hai nguyên tố trong Vườn Địa Đường xưa.

Phần Người Con "đã hóa thành nhục thể" của Ngài là Chúa Giêsu Kitô, vì là một với Cha, nên vì Cha và cho Cha mà Người đã vui lòng chấp nhận hết tất cả những gì Cha muốn nơi Người: "Dù là Con, Người cũng biết tuân phục nơi những gì Người chịu" (Do Thái 5:8), và "Người đã vâng lời cho đến chết và chết thập tự giá" (Philiphê 2:8), đến độ, nơi Cuộc Khổ Nạn "Người đã không còn hình tượng gì nữa" (Isaia 52:14), "Người đã bị khai trừ khỏi cõi nhân sinh" (Isaia 53:8), thậm chí, cũng nơi Cuộc Khổ Nạn này, trước mặt loài người, về phẩm giá: "Tôi là một con sâu bọ đất chứ không phải là người nữa" (Thánh Vịnh 22:7). Còn hơn thế nữa, Người đã "trở thành tội lỗi" là những gì xấu xa nhất, ghê tởm nhất trước nhan Thiên Chúa vô cùng uy nghi và công thẳng.

Để có thể thấy được Vị Thiên Chúa là Đáng Nhập Thể Vượt Qua đáng thương: Nơi chính Bản Thân Mình là Chúa Giêsu Kitô Con của Ngài, chúng ta cần phải nhớ lại những lần Người Con này "buồn khổ đến chết được" (Mathêu 26:38), đến "đổ mồ hôi máu ra nhỏ xuống đất" (Luca 22:44) ra sao. Lần đầu tiên khi gần đến cuộc khổ nạn của mình, Người đã than lên rằng: "Giờ đây linh hồn của Tôi cảm thấy bồi hồi, nhưng còn biết nói gì đây. Lạy Cha xin cứu Con khỏi giờ này, nhưng chỉ vì thế mà Con đã đến với giờ này" (Gioan 12:27); lần hai khi "Người lớn tiếng rọi lệ dâng lời khẩn nguyện lên cùng Cha của Người" (Do Thái 5:7) đến 3 lần trong Vườn Cây Dầu vào Đêm Thứ Năm Tuần Thánh: "Cha ơi, Cha có quyền năng làm được hết mọi sự. Xin Cha hãy cất chén này đi cho Con. Nhưng một cứ ý Cha chứ đừng theo ý của Con" (Marco 14:36).

"Giờ này" của Người Con duy nhất của Thiên Chúa là Cha, Đáng đã sai Người đây là gì? Nếu không phải là giờ của "hạt lúa miến được gieo xuống mục nát đi" (Gioan 12:24) là chính bản thân Người, Lời nhập thể ("được gieo xuống đất") và vượt qua ("mục nát đi để sinh nhiều hoa trái"). Và "chén" mà Người xin Cha Người cất đi cho Người khỏi uống đây là chi? Nếu không phải là Người thấy trước được rằng công ơn cứu độ vô cùng vô giá của Người chẳng những không cứu được tất cả mọi người, trái lại, chính tình yêu vô cùng nhân hậu của Thiên Chúa được tỏ hiện tất cả nơi công ơn

cứu độ vô cùng cao quý của Người lại còn trở nên chính án phạt đời đời cho chính những ai "không tin và chịu phép rửa sẽ bị luận phạt" (Marco 16:16).

Bởi thế, lần thứ ba Vị Thiên Chúa là Đáng Nhập Thể Vượt Qua đáng thương, và là lần đáng thương nhất, đó là lúc Người "được treo lên khỏi mặt đất, Tôi sẽ kéo mọi người lên cùng Tôi" (Gioan 12:33), như Người thiết tha mong muốn, ở trên thập tự giá. Và đó chính là lý do, bây giờ, trong các lời cuối cùng Người thốt lên, có hai lời thăm não nhất, gắn liền với nhau, bất khả phân ly (vì thế ở hai Phúc Âm khác nhau chúng ta thấy quân Roma đã có cùng một đáp ứng khi nghe thấy 2 lời khác nhau của Người, đó là họ cống hiến dấm chua cho Người - Mathêu 27:48 = Gioan 19:29): "Chúa Trời tôi ơi, Chúa Trời tôi ơi, nhân sao Ngài lại bỏ rơi tôi?" (Mathêu 26:46) - "Tôi khát" (Gioan 19:28).

Ghép lại hai lời này lại với nhau, có thể là lời thứ 5 và lời thứ 6, sau 4 lời đầu (Luca 23:34 & 23:43 và Gioan 19:26 & 19:27) và trước lời thứ 7 (Gioan 19:30) và lời thứ 8 (Luca 23:46), chúng ta thấy rằng Chúa Giêsu bây giờ xưng "tôi" ở cả hai lời thứ 5 và thứ 6 này với Cha của Người là "Chúa Trời tôi ơi", chứ không thân ái gọi Ngài bằng Cha, như trong lời thứ 1: "Lạy Cha, xin Cha tha cho họ vì họ lầm không biết việc họ làm" (Luca 23:34) và lời thứ 8 ở Phúc Âm Thánh Luca nữa: "Cha ơi, Con xin phó linh hồn Con trong tay Cha" (Luca 23:43).

Tại sao vậy? Tại vì bây giờ, Người đã trở nên một thứ đồ "bị nguyên rửa" (Galata 3:13), đến độ Thiên Chúa, Cha của Người, không còn nhận ra Người Con uy nghi cao cả như Ngài nữa. Đối với Người, Cha của Người đã hoàn toàn bỏ rơi Người còn ở chỗ Ngài không làm thỏa mãn "khát" vọng vô cùng sâu thẳm của lòng Người hết sức muốn cứu độ được hết tất cả mọi linh hồn, trái lại, Cha của Người, qua đám lính Roma bây giờ, còn trao cho Người dấm chua nữa.

Thế nhưng, không phải là Con của Ngài bị bỏ rơi cho bằng chính Thiên Chúa là tình yêu vô cùng nhân hậu, nơi Người Con duy nhất là chính bản thân của Ngài nhập thể và khổ giá ấy, đã trở thành đáng thương hơn bao giờ hết, đáng thương hơn cả thành phần tạo vật khốn nạn hèn hạ tội lỗi nữa, đã than lên cho loài người, qua thành phần hiện diện trên Đồi Canvê, đại diện cho cả loài người, vào giây phút lịch sử lên đến tột đỉnh ấy, biết rằng Ngài vô cùng "khát" mong cho "mọi người được cứu độ và nhận biết chân lý" (1Timôthêu 2:4), không muốn để một ai, dù chỉ là một con người đã được Ngài dựng nên theo hình ảnh thần linh của Ngài và tương tự như Ngài bị đời đời hư đi! Tuy nhiên, có một số linh hồn bất hạnh đã "bỏ rơi" Ngài, nhất định cho tới cùng vẫn không chấp nhận Ngài.

Có thấu hiểu được tình yêu vô cùng nhân hậu của Thiên Chúa, hay càng thấu hiểu được lòng thương xót Chúa vô cùng bất tận, nhất là như Mẹ Maria, đệ nhất tạo vật về ân sủng của Thiên Chúa, chúng ta mới có thể phần nào thấy thương xót Vị Thiên Chúa là Đáng Nhập Thể Vượt Qua đáng thương biết là chừng nào, dù chính chúng ta mới đáng thương và mới cần đến tình thương của Ngài, một Vị Thiên Chúa đã đáng thương nơi Người Con khổ nạn và tử giá của Ngài, không phải chỉ ở cái chết về thể lý mà là chính cái tận cùng của lòng Ngài "khát" vọng mà chính Ngài toàn năng cũng không thể nào thỏa mãn được chính mình, như chúng ta đọc thấy một chút tâm tình chất ngất "dấm chua" của Ngài trong Thông Điệp Tình yêu Nhân hậu của Thánh Tâm Chúa Giêsu gửi cho Các Hồn Nhỏ, theo thứ tự thời gian sau đây:

15/10/1966: *"Khi Cha bị treo trên thập giá như một tội nhân chỉ vì yêu thì chẳng lẽ Cha chỉ được ôm lấy một khoảng không trống rỗng hay sao?"*

26-4-1967: *"Nếu có thể được thì tình yêu xót thương của Cha sẽ xuống đến cả tận đáy hỏa ngục nữa kìa. Nhưng than ôi, cũng bằng thừa thôi. Vì những kẻ ở dưới đó có còn cứu vớt được đâu".*

4/10/1967: “Hỏa ngục chỉ thu nhặt được những căn bã xấu nhất của nhân loại. Con hãy tin rằng trước khi đành bỏ cho hỏa ngục một linh hồn, Cha đã thử bằng mọi phương thế theo lòng thương xót của Cha, để cứu rỗi linh hồn ấy”.

10/12/1968: “Mất đi một trong các con cái của Cha đối với Cha là một bất hạnh lớn. Cha đã đến vì họ mà Cha lại không thể cứu lấy họ...”

18/5/1970: “Hỡi con gái của Cha ơi, con có biết cái thảm bại của một vị Thiên Chúa là gì không? Đó là Người không thể cứu được hết tất cả mọi người bằng Hy Sinh của Người”.

30/3/1972: “Những ý nghĩ của Cha (ở trên đồi Gôngôta) là những ý nghĩ thương hại và thương xót. Họ không biết rằng, chỉ bằng một cử chỉ là Cha đã có thể hủy diệt họ đi rồi. Cha để cho họ tha hồ thỏa tay hành khổ Cha, vì trong thâm tâm của Cha, Cha đã chấp nhận Hy Sinh theo ý muốn Cha của Cha. Thế nhưng, nỗi sầu khổ của Cha đã tăng lên gấp bội, vì Cha đã biết rằng, cho dù Cha có để cho mình bị hành hình đến như vậy, Cha vẫn không sao cứu được tất cả mọi con cái của Cha, và đối với nhiều người, Hy Sinh của Cha sẽ trở thành luống công vô ích”.

Với Chị Thánh Faustina cũng thế, Chúa Giêsu cũng đã phải than lên vô cùng não nuột và đứt ruột về phần rỗi vô cùng quan trọng của loài người đã được Người cứu chuộc bằng một tình “yêu cho đến cùng” (Gioan 13:1), như sau (theo thứ tự đánh số trong cuốn Nhật Ký của Chị Thánh):

1396- “Ôi nếu tội nhân biết được tình thương của Cha thì họ đã không bị hư đi nhiều đến thế”.

1397- “Việc hư đi của mỗi linh hồn chìm Cha vào nỗi buồn khổ chết đi được. Con luôn an ủi Cha khi con cầu cho các tội nhân. **Lời nguyện cầu đẹp lòng Cha nhất là lời cầu nguyện cho các tội nhân ăn năn hoán cải. Lời nguyện cầu này lúc nào cũng được lắng nghe và đáp ứng**”.

1448- “Nếu một linh hồn giống như một thi thể rửa nát, mà theo quan niệm loài người, không còn phục hồi được nữa, mọi sự hoàn toàn đã tiêu tan, thì đối với Thiên Chúa, lại không như vậy. Phép lạ của Tình Thương Thần Linh phục hồi trọn vẹn linh hồn đó. Ôi, bất hạnh biết bao những linh hồn không lợi dụng phép lạ của tình thương Thiên Chúa! Các người sẽ kêu gào vô vọng mà cũng đã quá muộn mất rồi”.

Thiên Chúa là Đáng Nhập Thể Vượt Qua đáng thương: nơi những Người Anh Chị Em Hèn Mọn Nhất

Vấn đề thứ nhất được đặt ra ở đây là tại sao thành phần "người anh chị em hèn mọn nhất của Ta", như lời Chúa Kitô Vua, Vị Thẩm Phán Tối Hậu khẳng định trong cuộc chung thẩm (xem Mathêu 25:40, 45), lại được đồng hóa với chính bản thân Người, đến độ ai phục vụ họ là phục vụ chính Người, ai không phục vụ họ là hoàn toàn phủ nhận Người, và vì thế sẽ bị hư đi đời đời.

Phải chăng thành phần "người anh chị em hèn mọn nhất của Ta" được Chúa Kitô Vua khẳng định trong cuộc chung thẩm để định đoạt số phận phần rỗi đời đời của chung nhân loại, chứ chẳng riêng gì Kitô hữu là môn đệ của Người, trước hết, là vì họ đã trở thành tiêu biểu cho tình Người "yêu thương những ai thuộc về Người ở trên thế gian này thì Người muốn chứng tỏ rằng Người yêu thương họ cho đến cùng" (Gioan 13:1), và trong số "những kẻ thuộc về Người" đáng thương nhất trong biến cố Người rửa chân cho các môn đệ của Người trước Bữa Tiệc Ly phải kể đến người môn đệ mang tên Giuđa Íchca, người môn đệ "đã bị ma quỷ xúi giục để phản nộ Người" (Gioan 13:2).

Người môn đệ Giuđa Íchca quả thực là con chiên đang bị ma quỷ dẫn đi sai lạc, tức là con chiên lạc duy nhất trong đàn chiên tông đồ của Người, thành phần thuộc về Người, nên Người cũng không thể nào đành bỏ mất người môn đệ (cùng với tông đồ đoàn) mà chính Người đã thức thâu đêm cầu nguyện và tuyển chọn (xem Luca 6:12-15) vô cùng đáng thương ấy, người môn đệ, so với phần tông đồ còn lại chẳng khác gì như cái chân hèn hạ nhất, thành phần "một người anh em hèn mọn nhất của Ta", trong cơ thể, (có đầu là tông đồ Phêrô và thân bao gồm 10 tông đồ khác), một phần thân thể sát với mặt đất (ám chỉ dính bén thế gian) hầu như lúc nào cũng bẩn thỉu, cần phải được chính Người rửa cho để có thể "được dự phần với Thầy" (Gioan 13:8).

Như thế, nếu Chúa Giêsu đồng hóa mình với thành phần "người anh em hèn mọn nhất của Ta", bao gồm cả Giuđa Ích ca là người môn đệ phản nộp Người thì chẳng lẽ Người cũng đồng hóa với cả Giuđa Íchca tội lỗi khôn nạn sao? Thừa phải, vì Người chẳng những là "Con Chiên Thiên Chúa, Đáng xóa tội trần gian" (Gioan 1:29), mà còn thậm chí đã "trở thành tội lỗi" (2Corinto 5:21) nữa, tức trong đó bao gồm cả tội lỗi của người môn đệ này, cho dù tội ấy có tày trời khủng khiếp đến đâu chẳng nữa! Chẳng lẽ Chúa Kitô "đến tìm kiếm và cứu vớt những gì hư trầm" (Luca 19:10), và "Người cũng không bẻ gãy cây sậy đã bị dập và tắt đi ngọn bắc còn đang xông khói cho đến khi rạng ngời công lý" (Matheu 12:20; Isaia 42:3) lại nhẫn tâm loại trừ Giuđa Íchca?

Bởi thế, ai thương người môn đệ Giuđa Íchca là người thương chính Chúa Kitô. Đó là lý do, sau khi rửa chân cho các tông đồ xong, Chúa Giêsu đã dạy cho các vị biết được ý nghĩa sâu xa của việc Người làm bấy giờ rằng: "Các con gọi Thầy là Thầy và là Chúa thì thậm phải, vì Thầy quả thực là thế. Vậy nếu Thầy là Thầy và là Chúa mà còn rửa chân cho các con thì các con cũng cần phải rửa chân cho nhau. Điều Thầy vừa làm là để nêu gương cho các con, như Thầy đã làm thế nào các con cũng cần phải làm như vậy" (Gioan 13:13-15). Nghĩa là nếu Thầy "yêu thương cho tới cùng", vào lúc bấy giờ ám chỉ và bao gồm cả người môn đệ hèn hạ nhơ nhớp nhất, thì các tông đồ cũng phải yêu thương cả người môn đệ cuối cùng trong danh sách tông đồ đoàn của mình, như thế mới tỏ ra kính mến Thầy bằng cách noi gương bắt chước Thầy, hiệp nhất nên một với Thầy!

Nếu ý nghĩa thứ nhất về thành phần "người anh em hèn mọn nhất của Ta" được đồng hóa với chính Chúa Kitô Vua trong cuộc chung thẩm là ở chỗ thành phần này là tiêu biểu hay là phản ảnh cho chính tình "Người yêu thương những kẻ thuộc về Người ... đến cùng", thì ý nghĩa thứ hai, hay lý do thứ hai tại sao thành phần "người anh em hèn mọn nhất" được đồng hóa với bản thân Chúa Kitô như thế là vì họ giống Người nhất, hơn những người giàu sang phú quý, những người quyền uy thế lực, những người no nê tươi cười, những người được nổi nang khen ngợi v.v., ở chỗ, Người đã trở nên đáng thương nhất, Người trở nên hèn mọn nhất, chẳng như họ mà còn hơn cả họ nữa, đến độ Người đã bị treo trên cây thập tự giá như một tên đại tử tội, một thứ "đồ bị nguyên rửa" (Galata 3:13), đáng kinh tởm và cần phải tránh cho xa!

Và nếu "dung nhan thương xót" (misericordiae vultus) của Thiên Chúa là Chúa Giêsu Kitô Con của Ngài được hoàn toàn rạng ngời tỏ hiện trên cây thập tự giá: "Khi nào các người treo Con Người lên các người mới biết Tôi là Ai" (Gioan 8:28), hay có thể nói Thánh Giá là chân dung của Lòng Thương Xót Chúa, thì tất cả những gì là khốn cùng của con người và nơi con người ở trên trần gian này nói chung, và thành phần "người anh em hèn mọn nhất của Ta" nói riêng là dung nhan của Lòng Thương Xót Chúa, là hình ảnh của một Chúa Kitô khổ nạn và tử giá đang sống động hiện diện nơi họ. Bất cứ ai khinh họ hay không nhận biết Người nơi họ đều là thành phần khinh thường Người và tỏ ra không nhận biết Người, mà "sự sống đời đời là nhận biết Cha là Thiên Chúa chân thật duy nhất và Đấng Cha sai là Đức Giêsu Kitô" (Gioan 17:3), thì ai không nhận biết Vị Thiên Chúa yêu cho đến cùng ở nơi thành phần "anh em hèn mọn nhất của Ta" cũng không có sự sống đời đời hay phải hư đi là thế.

Thành phần "người anh em hèn mọn nhất của Ta" được Chúa Kitô Vua vinh hiển uy nghi là Vị Thẩm Phán Tối Hậu trong cuộc chung thẩm được Người liệt kê ra thành 3 cặp như sau: những người anh

em hèn mọn nhất ở chỗ 1- đói khát cần được cho ăn và uống, 2- khách lạ và trần trụi cần được tiếp đón và chở che bao bọc, và 3- bệnh nạn và tù ngục cần được ủi an và thăm viếng (xem Mathêu 25:35-36, 42-43).

Khi còn sống trên trần gian này, Chúa Kitô quả thực đã bị "đói khát" khi đến bờ giếng Giacóp và đã xin người phụ nữ Samaritano cho Người uống, cũng như đã được các môn đệ của Người vô lương mua lương thực cho Người ăn (xem Gioan 4:7&31); Người cũng đã là "khách lạ" khi được cha mẹ của Người ẵm bế chạy trốn sang Nước Ai Cập cho khỏi bị quân vương Hêrôđê sát hại (xem Mathêu 2:13-15) và "trần trụi" khi bị treo trên cây thập tự giá (xem Marco 15:20&24; Gioan 19:23-24); Người không bị "yếu đau" và "tù ngục" mà còn hơn "đau yếu" nữa trong cuộc Khổ Nạn của Người, khi Người bị hành hạ tàn nhẫn (xem Gioan 19:1-2), và còn hơn cả "ngục tù" nữa khi Người bị các thẩm quyền đạo đời tóm bắt rồi giải giao cho nhau (xem Luca 22:54, 23:1,12), cuối cùng bị đóng đinh vào thập giá mà Người vẫn không muốn tự thoát thân bằng việc xuống khỏi thập giá (xem Marco 15:32).

Tuy nhiên, thành phần "người anh em hèn mọn nhất của Ta" đây không chỉ hiểu về phương diện thể lý, mà nhất là phải hiểu cả về phương diện tâm lý lẫn luân lý và đạo lý nữa.

"Đói khát" về phương diện tâm lý ở chỗ, có những con người "đói khát" thần linh và cần được truyền bá đức tin hóa cho họ để họ có thể nhận biết chân lý mà được cứu độ.

"Khách lạ" về phương diện tâm lý ở chỗ: họ thật sự là "khách lạ" khi họ cảm thấy cô đơn hay mặc cảm giữa xã hội loài người, nhất là bị xã hội khinh bỉ, kỳ thị và hắt hủi, bởi tật nguyên, văn hóa, niềm tin, ngôn ngữ, màu da, sắc tộc v.v. của họ;

"Trần trụi" về phương diện tâm lý ở chỗ: họ bị xã hội nói chung và người giàu sang quyền quý cùng quyền lực nói riêng đàn áp và bóc lột sức lao động của họ, tài sản họ sở hữu, tài năng và danh tiếng của họ v.v..

"Yếu đau" về phương diện luân lý và đạo lý ở chỗ: họ "yếu đau" bởi đam mê nhục dục và tính mê nết xấu của họ, và vì thế họ trở thành nô lệ cho chúng, đến độ bị chúng giam cầm sai khiến sống một cuộc đời tội lỗi gian ác v.v. chẳng khác gì, thậm chí còn hơn bị "tù ngục" nữa.

Đó là lý do Mẹ Hội Thánh đã liệt kê vào bộ việc bác ái: "Thương Người có 14 Mối" - "Thương Xác 7 Mối" và "Thương Linh Hồn 7 Mối", một bộ việc "Thương Người" đã được Đức Thánh Cha Phanxicô, vị giáo hoàng thương xót, nhấn mạnh và phấn khích nhiều lần trong Năm Thánh Thương Xót 2016, như sau:

Thương Xác Bảy Mối:

- Thứ nhất - cho kẻ đói ăn;
- Thứ hai - cho kẻ khát uống;
- Thứ ba - cho kẻ rách rưới ăn mặc;
- Thứ bốn - viếng kẻ liệt cùng kẻ tù rạc;
- Thứ năm - cho khách đỗ nhờ;
- Thứ sáu - chuộc kẻ làm tôi;
- Thứ năm - chôn xác kẻ chết

Thương Linh Hồn Bảy Mối:

- Thứ nhất - lấy lời lành mà khuyên người,
- Thứ hai - mở dạy kẻ mê muội;
- Thứ ba - an ủi kẻ âu lo;
- Thứ bốn - răn bảo kẻ có tội;
- Thứ năm - tha kẻ dễ ta;

Thứ sáu - nhìn kẻ mất lòng ta;
Thứ bảy - cầu cho kẻ sống và kẻ chết.

Tóm lại, Thiên Chúa là Đấng Nhập Thể Vượt Qua đáng thương thực sự, chẳng những ở chỗ chính bản thân của Người phải chịu cuộc khổ nạn ở ngoài cả thân xác nhất là trong tâm hồn mà vẫn còn không thể cứu được tất cả mọi linh hồn, trái lại, một số linh hồn nào đó vô phúc bất hạnh bị hư đi đời đời, và chính Lòng Thương Xót của Người lại trở thành án phạt cho họ, mà còn ở chỗ nơi thành phần "người anh em hèn mọn nhất của Ta", hèn mọn nhất cả về thể lý lẫn tâm lý và luân lý, thành phần được Người đồng hóa với chính bản thân Người, vì họ là phản ảnh và là đối tượng tình yêu đến cùng của Người, là hiện thân sống động của thân phận làm người khốn cùng của Người, thành phần ở trong cuộc chung thủy đã trở thành tiêu chuẩn tối hậu cho phần rỗi đời đời của chung nhân loại và của riêng Kitô hữu môn đệ Chúa Kitô, những người môn đệ được Người sau khi phục sinh sai đi làm thừa sai thương xót của Người:

"Có lời chép rằng Đấng Thiên Sai cần phải chịu khổ đau và từ kẻ chết sống lại vào ngày thứ ba. Nhân danh Người mà rao giảng cho tất cả mọi dân tộc, bắt đầu từ Giêrusalem, việc ăn năn thống hối để được ơn tha tội. Các con là chứng nhân về điều ấy" (Luca 24:47-48).

Có thể nói, Lòng Chúa Xót Thương và Lòng Thương Xót Chúa gặp nhau ở nơi thành phần "người anh em hèn mọn nhất của Ta" này. Hay nói cách khác, thành phần "người anh em hèn mọn nhất của Ta" chính là điểm qui tụ của Lòng Chúa Xót Thương và Lòng Thương Xót Chúa. Kitô hữu môn đệ đích thực của Chúa Kitô không thể nào không đóng vai Thừa Sai Thương Xót của Lòng Chúa Xót Thương, bằng chính chứng từ Lòng Thương Xót Chúa của mình.

Tóm lại, tất cả vấn đề Lòng Chúa Xót Thương và Lòng Thương Xót Chúa là như thế này: Con người là loài tạo vật xuất phát từ Lòng Chúa Xót Thương là để cho Lòng Chúa Xót Thương, nên loài người hãy để cho Lòng Chúa Xót Thương mình, nhờ đó, họ mới có thể được và xứng đáng được một Lòng Thương Xót Chúa, một Lòng Thương Xót Chúa phản ảnh Lòng Chúa Xót Thương, một cách đích thực và trọn hảo nơi chính thành phần "người anh em hèn mọn nhất của Ta".

Ôi Lạy Cha,/ là một tạo vật hèn hạ như chúng con đây mà đã nghiệm nhiên trở thành một đối tượng hết sức duyên dáng/ được Cha toàn hảo yêu thương đến say mê điên dại/ đã là một đại hồng ân vô cùng cao trọng trên hết mọi sự/ chúng con không bao giờ có thể nghĩ tới và dám mơ tưởng,/ thì việc tội nhân chúng con được kính mến Cha cao cả lại càng là một hồng ân vô cùng vĩ đại/ chúng con không bao giờ dám làm,/ hay làm mà không cảm thấy mình thật là cao ngạo và phạm thượng./ Thế nhưng,/ Cha ơi,/ cũng chính vì Cha yêu thương chúng con trước mà chúng con không thể không mến yêu Cha,/ không phải chỉ vì bị bắt buộc phải đáp trả theo đức công bình/ cho bằng vì Cha vô cùng đáng yêu đáng mến trên hết mọi sự,/ chúng con có kính mến Cha hết mình cũng chẳng bao giờ cân xứng với Cha,/ nếu chính Cha không yêu mến Cha trong chúng con,/ để chúng con có thể kính mến Cha/ như Trái Tim Vô Nhiễm Nguyên Tội Mẹ Maria,/ theo khả năng có thể của loài người chúng con./

Lạy Cha giàu lòng thương xót,/ này đây,/ chúng con đã là của Cha,/ vì Cha là Đấng Tạo Dựng nên chúng con,/ và đã hoàn toàn thuộc về Cha,/ vì Cha là Đấng Cứu Độ chúng con./ Lạy Thiên Chúa chân thật duy nhất là Tình Yêu vô cùng nhân hậu,/ xin hãy khứng nhận lấy chúng con/ như Giá Máu vô cùng châu báu của Con Cha,/ những đứa con thừa nhận của Cha,/ được tái sinh bởi trên cao là ý muốn của Cha,/ nhờ Trái Tim Vô Nhiễm Nguyên Tội đầy ơn phúc của Mẹ Đồng Công Maria,/ Mẹ của Con Cha cũng là Mẹ của chúng con./ Xin Thánh Linh của Cha là Đấng đã được ban cho chúng con/ qua Phép Rửa và Thêm Sức,/ Đấng đang ngự trong tâm hồn chúng con/ và là Đấng đang dẫn chúng con vào tất cả sự thật là Chúa Giêsu Kitô,/ là tất cả Mạc Khải Tình Yêu Nhân Hậu Cha,/ là Chân Dung Lòng Thương Xót Cha,/ hãy yêu mến Cha cho cân xứng trong chúng con,/ và hãy cứ tự nhiên thực hiện mọi sự Cha muốn nơi chúng con,/ để chúng con được trở nên mọi sự cho mọi người,/ cho tất cả nên một,/ trong Cha và Con và Thánh Thần./ Amen./

Thứ 5 Bát Nhật PS 5/4/2018